

Giá trọn gói được xác định là giá đã có thuế GTGT?

11:02 SA, 17/01/2020

(Chinhphu.vn) – Công ty ông Tạ Ngọc Lãm (Hà Nội) ký hợp đồng cung cấp dịch vụ du lịch theo hình thức lữ hành quốc tế đưa khách từ Việt Nam ra nước ngoài. Trong đó, hợp đồng ký với khách hàng theo giá trọn gói bao gồm các khoản chi vé máy bay vận chuyển khách du lịch từ nước ngoài vào Việt Nam, từ Việt Nam đi nước ngoài.

Ông Lãm hỏi, các chi phí ăn, nghỉ, thăm quan và một số khoản chi ở nước ngoài khác (nếu có chứng từ hợp pháp) thì giá tính thuế GTGT được xác định như thế nào? Thuế suất thuế GTGT đối với giá trị của hợp đồng lữ hành quốc tế được áp dụng như thế nào?

Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 3 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 ngày 3/6/2008 về đối tượng chịu thuế; Điều 8 Luật Thuế GTGT số 13/2008/QH12 ngày 3/6/2008 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 31/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật số 71/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Luật số 106/2016/QH13 ngày 19/4/2016) về thuế suất thuế GTGT; tại Khoản 16, Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về giá tính thuế GTGT đối với dịch vụ du lịch theo hình thức lữ hành như sau:

“16. Đối với dịch vụ du lịch theo hình thức lữ hành, hợp đồng ký với khách hàng theo giá trọn gói (ăn, ở, đi lại) thì giá trọn gói được xác định là giá đã có thuế GTGT.

Giá tính thuế được xác định theo công thức sau: Giá tính thuế = Giá trọn gói/(1+thuế suất)

Trường hợp giá trọn gói bao gồm cả các khoản chi vé máy bay vận chuyển khách du lịch từ nước ngoài vào Việt Nam, từ Việt Nam đi nước ngoài, các chi phí ăn, nghỉ, thăm quan và một số khoản chi ở nước ngoài khác (nếu có chứng từ hợp pháp) thì các khoản thu của khách hàng để chi cho các khoản trên được tính giảm trừ trong giá (doanh thu) tính thuế GTGT. Thuế GTGT đầu vào phục vụ hoạt động du lịch trọn gói được kê khai, khấu trừ toàn bộ theo quy định.

Ví dụ 42: Công ty Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện hợp đồng du lịch với Thái Lan theo hình thức trọn gói 50 khách du lịch trong 5 ngày tại Việt Nam với tổng số tiền thanh toán là 32.000 USD. Phía Việt Nam phải chi phí toàn bộ vé máy bay, ăn, ở, thăm quan theo chương trình thỏa thuận; trong đó riêng tiền vé máy bay đi từ Thái Lan sang Việt Nam và ngược lại hết 10.000 USD. Tỷ giá 1USD = 20.000 đồng Việt Nam.

Giá tính thuế GTGT theo hợp đồng này được xác định như sau:

+ Doanh thu chịu thuế GTGT là:

$$(32.000 USD - 10.000 USD) \times 20.000 đồng = 440.000.000 đồng$$

+ Giá tính thuế GTGT là: $440.000.000 đồng / (1 + 10\%) = 400.000.000 đồng$

Công ty Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh được kê khai khấu trừ toàn bộ thuế GTGT đầu vào phục vụ hoạt động du lịch chịu thuế GTGT.

Ví dụ 43: Công ty du lịch Hà Nội thực hiện hợp đồng đưa khách du lịch từ Việt Nam đi Trung Quốc thu theo giá trọn gói là 400 USD/người đi trong năm ngày, Công ty du lịch Hà Nội phải chi trả cho Công ty du lịch Trung Quốc 300 USD/người thì giá (doanh thu) tính thuế của Công ty du lịch Hà Nội là 100 USD/người (400 USD - 300 USD).

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Căn cứ các quy định, hướng dẫn nêu trên, dịch vụ du lịch theo hình thức lữ hành quốc tế đưa khách từ Việt Nam ra nước ngoài thuộc đối tượng phải xác định thuế GTGT theo quy định tại Điều 8 Luật Thuế GTGT. Giá tính thuế GTGT đối với dịch vụ du lịch theo hình thức lữ hành quốc tế thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 16, Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính.

Việc lập hóa đơn khi cung cấp dịch vụ nêu trên thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Đề nghị ông Tạ Ngọc Lãm trình bày cụ thể, kèm theo các tài liệu có liên quan và liên hệ với Cục Thuế thành phố Hà Nội để được hướng dẫn thực hiện theo quy định.

Chinhphu.vn